

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYỀN QUANG  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 824/SNN-KH

Tuyên Quang, ngày 21 tháng 5 năm 2019

V/v tiếp tục thực hiện phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, tái cơ cấu ngành nông nghiệp và mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XVI

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện Kế hoạch số 59/KH-UBND, ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh Tuyên Quang về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2015-2020.

Sau ba năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI (*nhiệm kỳ 2015-2020*), Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (*khóa XVI*) về phát triển nông nghiệp hàng hóa giai đoạn 2016-2025 và Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Tuyên Quang theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, sản xuất nông nghiệp của tỉnh duy trì tăng trưởng khá: Giá trị sản xuất nông lâm nghiệp thủy sản tăng bình quân 4,19%/năm; giá trị tăng thêm ngành nông lâm thủy sản bình quân tăng 4,26%/năm; cơ cấu giá trị sản xuất chuyển dịch theo xu hướng tăng tỷ trọng giá trị ngành lâm nghiệp, giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp, thủy sản; các vùng sản xuất chuyên canh cây trồng, vật nuôi chủ lực phát triển và chuyển dịch theo hướng sản xuất an toàn, thực hành nông nghiệp tốt; thu nhập và đời sống của người dân tiếp tục được nâng lên, góp phần quan trọng đẩy nhanh tiến trình và chất lượng xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp của tỉnh còn có những hạn chế như: Sản xuất gắn với nhu cầu thị trường chưa được nhiều. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu còn thấp, như: Tỷ trọng giá trị cá đặc sản; tốc độ tăng đàn trâu hàng năm; tỷ lệ giá trị sản phẩm quy trình sản xuất tốt (*GAP, FSC, SAN*) hoặc tương đương; tỷ lệ diện tích sản xuất nông nghiệp được tưới tiết kiệm nước; tỷ lệ nông dân được đào tạo nghề nông nghiệp; năng suất mía nguyên liệu; năng suất chè búp tươi; giá trị sản phẩm thu được bình quân 1 ha rừng trồng sản xuất (*giá thực tế*); giá trị sản phẩm thu được bình quân 1 ha canh tác đất trồng trọt; tỷ lệ sản phẩm nông lâm thủy sản được sản xuất dưới các hình thức hợp tác và liên kết. Số hợp tác xã, doanh nghiệp trực tiếp sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hoặc liên kết sản xuất, tiêu thụ với nông dân thông qua hợp đồng còn ít, thiếu bền vững; doanh nghiệp chưa thực sự là đầu tàu trong chuỗi liên kết với nông dân. Sản phẩm sản xuất theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn còn ít. Việc nhân rộng các đề tài, dự án khoa học

còn hạn chế. Công tác xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm chưa được quan tâm đúng mức. Việc thực hiện một số chính sách còn chậm.

Đề tiếp tục thực hiện hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI (*nhiệm kỳ 2015-2020*) theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 17/5/2019; đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp hàng hóa và thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến như sau:

### **1. Đề nghị UBND các huyện, thành phố:**

Tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch, Đề án phát triển nông nghiệp hàng hóa của UBND huyện, thành phố đã ban hành.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn, trọng tâm là chính sách hỗ trợ phát triển Hợp tác xã; phát triển kinh tế trang trại; chính sách hỗ trợ phát triển hàng hóa các cây trồng, vật nuôi chủ lực; chính sách hỗ trợ giống cây lâm nghiệp chất lượng cao; chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ; chính sách tưới tiên tiến tiết kiệm nước cho cây trồng cạn; chính sách kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hóa, xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ nhân dân gắn với sân thể thao và khuôn viên trên địa bàn tỉnh.

Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình “*mỗi xã một sản phẩm*” đến năm 2020 và Kế hoạch phát triển hợp tác xã nông lâm nghiệp hoạt động hiệu quả đến năm 2020; xây dựng, triển khai thực hiện các dự án, đề tài gắn với tổ chức sản xuất nông nghiệp hàng hóa đối với cây trồng, vật nuôi chủ lực của địa phương đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Tăng cường xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản hàng hóa trong và ngoài tỉnh; tập trung phát triển các chuỗi giá trị đối với sản phẩm chủ lực.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết tại cơ sở, đề kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đề ra các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và nhu cầu thị trường.

Phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện giúp Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, Nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp hàng hóa giai đoạn 2016-2025 và mục tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp đề ra.

## **2. Các đơn vị trực thuộc Sở:**

Tiếp tục phối hợp với các huyện, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tái cơ cấu ngành, sản xuất nông nghiệp hàng hóa hiệu quả, bền vững. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung công việc trong các Kế hoạch thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững các lĩnh vực: Trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, thủy lợi. Chú trọng công tác nghiên cứu thị trường, dự báo xu hướng phát triển lĩnh vực thuộc đơn vị phụ trách để định hướng cho nhân dân tổ chức sản xuất theo nhu cầu thị trường; hàng năm tham mưu xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định các nhiệm vụ chủ yếu để tập trung triển khai thực hiện đảm bảo mục tiêu theo lộ trình thực hiện Đề án, Nghị quyết đề ra. Sở giao trách nhiệm cho các đơn vị tập trung thực hiện tốt một số việc như sau:

### **2.1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật**

Tham mưu tổ chức thực hiện tốt giải pháp đẩy mạnh phát triển các vùng chuyên canh cây trồng, chú trọng thâm canh tăng năng suất, chất lượng các cây trồng chủ lực, cây trồng tiềm năng như: Cam, chè, mía, lạc, bưởi, lúa chất lượng cao, chuối... Thực hiện tốt công tác quản lý cây giống trên địa bàn toàn tỉnh.

Phối hợp các huyện, thành phố rà soát, hướng dẫn nhân dân thực hiện chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, mùa vụ phù hợp để nâng cao hiệu quả sản xuất đảm bảo đạt chỉ tiêu giá trị sản xuất ngành trồng trọt và giá trị sản phẩm thu được bình quân 1 ha canh tác nông nghiệp theo mục tiêu nghị quyết đề ra (năm 2018 tăng 1,26 lần so năm 2015; mục tiêu đến năm 2020 tăng 1,6 lần so năm 2015).

Phối hợp với các huyện, thành phố tuyên truyền, triển khai thực hiện để mở rộng diện tích sản xuất theo hướng hữu cơ, sản xuất nông nghiệp bền vững, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm gắn với thị trường tiêu thụ. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến để mời gọi, giới thiệu doanh nghiệp ký hợp đồng tiêu thụ sản phẩm. Hướng dẫn các doanh nghiệp, trang trại, nhóm hộ liên kết xây dựng mô hình trồng cam kết hợp với khai thác du lịch sinh thái.

### **2.2. Chi cục Chăn nuôi và Thú y**

Tham mưu tổ chức thực hiện tốt giải pháp phát triển đàn gia súc, gia cầm, đảm bảo đạt chỉ tiêu tăng đàn và giá trị sản xuất ngành chăn nuôi. Tham mưu triển khai thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi trâu hàng hóa theo chuỗi liên kết trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2019-2025; chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ. Tăng cường quản lý về giống vật nuôi; phục tráng đàn trâu để chủ động con giống cho chăn nuôi vỗ béo, phát triển trang trại tập trung; hướng dẫn thực hiện phát triển giống vịt bầu Minh Hương. Đẩy mạnh ứng dụng thụ tinh nhân tạo cho trâu. Tăng cường hướng dẫn thực hiện các mô hình liên kết sản xuất chăn nuôi có hiệu quả gắn với tiêu thụ sản phẩm giữa nông dân với hợp tác xã, doanh nghiệp để nâng cao tỷ lệ sản phẩm chăn nuôi tập trung. Hướng dẫn cơ sở chăn nuôi theo hướng an toàn dịch bệnh, áp dụng xử lý chất thải bằng biogas hoặc các giải pháp công nghệ xử lý, sử dụng hiệu quả, sạch.

Triển khai thực hiện tốt công tác tiêm phòng và phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

### **2.3. Chi cục Kiểm lâm**

Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm trong thực thi công vụ, tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 20/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ giống cây lâm nghiệp chất lượng cao trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2021 theo Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017 của HĐND tỉnh. Tham mưu triển khai thực hiện Đề án phát triển kinh tế lâm nghiệp giai đoạn 2021-2030 định hướng đến 2035.

Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu các giải pháp tổ chức thực hiện phát triển kinh tế lâm nghiệp, trọng tâm là phát triển cây gỗ lớn, mở rộng diện tích cấp chứng chỉ FSC (*mục tiêu tái cơ cấu ngành của Chính phủ đến năm 2020 tỷ lệ diện tích rừng sản xuất được quản lý bền vững có xác nhận đạt 20%*); tham mưu triển khai thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng các mô hình phát triển kinh tế trang trại tổng hợp gắn với phát triển lâm nghiệp... để phấn đấu đưa Tuyên Quang là hình mẫu về phát triển lâm nghiệp của cả nước.

### **2.4. Chi cục Thủy sản**

Phối hợp với các huyện, thành phố quản lý chặt chẽ việc khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý chất lượng giống thủy sản. Tuyên truyền thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển nuôi cá đặc sản trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn đầu tư thâm canh tăng năng suất đối với diện tích nuôi cá ao hồ nhỏ; Tuyên truyền, hướng dẫn người dân chuyển dịch cơ cấu nuôi trồng thủy sản theo hướng tăng tỷ trọng nuôi các loài cá đặc sản bằng lồng trên sông, để nâng cao tỷ trọng giá trị sản xuất cá đặc sản (*mục tiêu đến năm 2020 đạt 25%*). Hướng dẫn biện pháp đảm bảo an toàn dịch bệnh cho cá nuôi lồng, bè; công tác chăm sóc, bảo vệ thủy sản trong mùa mưa lũ. Tìm kiếm, kết nối thị trường tiêu thụ cá đặc sản (*cá bống*) cho các hộ. Tham mưu triển khai thực hiện Đề án phát triển thủy sản tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2019-2025.

### **2.5. Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm thủy sản và Thủy sản**

Phối hợp với các huyện, thành phố, các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp mở rộng quy mô sản xuất các sản phẩm theo quy trình sản xuất nông nghiệp tốt, thân thiện với môi trường, sản xuất đảm bảo an toàn sinh học và vệ sinh an toàn thực phẩm để nâng cao tỷ lệ giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản được sản xuất theo các quy trình sản xuất tốt (GAP) hoặc tương đương (*năm 2018 tỷ lệ giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản được sản xuất theo các quy trình sản xuất tốt mới đạt 4,13%, mục tiêu tái cơ cấu ngành của Chính phủ đến năm 2020 đạt trên 10%*). Hướng dẫn xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm hàng hóa nông sản theo chuỗi giá trị, kết nối với hệ thống tiêu thụ toàn cầu, đảm nhiệm tốt vai trò đại diện của nông dân trong chuỗi sản xuất - tiêu thụ.

## **2.6. Chi cục Phát triển nông thôn**

Tiếp tục theo dõi, đôn đốc thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh, như: Chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hoá đối với một số cây trồng, vật nuôi, chính sách khuyến khích phát triển kinh tế trang trại, chính sách khuyến khích phát triển Hợp tác xã nông, lâm nghiệp, thủy sản; chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Hoàn thành tham mưu ban hành và triển khai thực hiện chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Thường xuyên tổ chức kiểm tra để nắm bắt những vướng mắc trong quá trình thực hiện tại cơ sở để tham mưu đề xuất giải quyết kịp thời.

Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình “*mỗi xã một sản phẩm*” đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và Kế hoạch phát triển hợp tác xã nông lâm nghiệp hoạt động hiệu quả đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo Quyết định 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ, góp phần nâng cao tỷ lệ giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản được sản xuất dưới các hình thức hợp tác và liên kết (*năm 2018 tỷ lệ giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản được sản xuất dưới các hình thức hợp tác và liên kết mới đạt 8,73%, mục tiêu tái cơ cấu ngành của Chính phủ đến năm 2020 đạt trên 20%*).

Tham mưu đồng bộ các giải pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tham mưu huy động, lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn từ các chương trình, dự án, chú trọng phát huy nội lực của cộng đồng dân cư để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội nông thôn, trong đó ưu tiên xây dựng hạ tầng phục vụ sản xuất và hỗ trợ sản xuất hàng hóa để tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn. Triển khai thực hiện tốt "Bộ Tiêu chí nông thôn kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020" và "Bộ tiêu chí vườn mẫu nông thôn kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020".

## **2.7. Chi cục Thủy lợi**

Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc thực hiện chính sách khuyến khích phát triển tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017 của HĐND tỉnh, trong đó tập trung ở những hộ sản xuất và khu vực có điều kiện; thực hiện chính sách hỗ trợ kiên cố hóa kênh mương bằng cấu kiện bê tông thành móng đúc sẵn theo Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 13/7/2016 của HĐND tỉnh. Tham mưu triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tập trung triển khai Luật Thủy lợi, các Nghị định và Thông tư hướng dẫn theo đúng kế hoạch của UBND tỉnh.

## **2.8. Trung tâm Khuyến nông, Trung tâm Thủy sản**

Trung tâm Khuyến nông: Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả kinh tế cao, có lợi thế, có thị trường tiêu thụ và có tiềm năng phát triển nhằm tạo đột phá về năng suất, chất lượng để tiếp tục phát triển sản xuất nông nghiệp hiệu quả, bền vững. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền các cơ chế chính sách khuyến khích hỗ

trợ cho sản xuất nông nghiệp của tỉnh; mời gọi và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp thực hiện dự án liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm cho nông dân. Chỉ đạo, hướng dẫn việc lựa chọn, thực hiện mô hình khuyến nông phải gắn với cây trồng, vật nuôi chủ lực của địa phương đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Trung tâm Thủy sản: Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động các Trại cá trực thuộc, trong đó đặc biệt quan tâm Trại cá xã Năng Khả, huyện Na Hang. Tiếp tục thực hiện nâng cao năng lực sản xuất một số giống cá đặc sản bằng phương pháp sinh sản nhân tạo (*cá lăng, cá chiên*).

### **2.9. Phòng Kế hoạch-Tài chính**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản đảm bảo giá trị sản xuất hàng năm tăng trên 4%; đồng thời lựa chọn các việc trọng tâm để cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp và mục tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Tuyên Quang. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện và hàng tháng tổng hợp báo cáo lãnh đạo Sở theo quy định.

Đề nghị UBND các huyện, thành phố và các đơn vị trực thuộc Sở tập trung triển khai thực hiện tốt các nội dung trên, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền kịp thời báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT để phối hợp giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (*báo cáo*);
- Sở KH và ĐT (*phối hợp*);
- Như trên;
- TT Đảng ủy Sở;
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Trang Thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, KH-TC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đại Thành**